

Bản án số: **44 /2025/HSST**
Ngày 09/9/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – HÀ NỘI**

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Duy Trí
- *Các hội thẩm nhân dân:* Bà Đỗ Thị Kim Vân và ông Nguyễn Xuân Trường – Nguyên phó Phòng giáo dục huyện. Nay là Giám đốc Trung tâm VH -TT xã Thượng Phúc – thành phố Hà Nội.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thanh Thủy – Thư ký Tòa án;
- *Đại diện VKSND khu vực 11- Hà Nội tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Duy Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 09/9/2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 31/2025/HSST ngày 18/8/2025; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2025/HSST-QĐ ngày 25/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 11 – Hà Nội, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tướng Gia B**, sinh ngày: 02/10/2008 (thời điểm phạm tội **16** tuổi 5 tháng 13 ngày), tại Hà Nội; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; nơi thường trú: Xóm C, thôn H, xã Đ, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Số nhà 16, thôn H1, xã Đ, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Học sinh lớp 11A1 trường THPT N1, xã N2, thành phố Hà Nội; trình độ học vấn: 11/12; con ông Tướng Văn M, sinh năm 1980 và con bà Bùi Thị N, sinh năm 1985; vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang tại ngoại tại địa phương. (Có mặt tại phiên tòa).

* Người đại diện hợp pháp cho bị cáo là ông Tướng Văn M, sinh năm 1980 và bà Bùi Thị N, sinh năm 1985 (Bố mẹ đẻ của bị cáo): Đều trú tại: Số 16, thôn H1, xã Đ, thành phố Hà Nội. (Có mặt)

* Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo (*Thuộc diện người bị buộc tội từ đủ 16 đến dưới 18 tuổi*) là ông Phan Thanh B1 - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội. (Có mặt).

* Người bị hại: Cháu Lê Đức M1, sinh ngày: 25/8/2008. Người đại diện hợp pháp cho người bị hại là ông Lê Đình P, sinh năm 1982 và bà Lê Thị N3, sinh năm

1983 (Bố, mẹ đẻ cháu M1), đều trú tại: Đội 11, thôn S, xã Đ, thành phố Hà. (Xin xét xử vắng mặt).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Tưởng Văn M, sinh năm 1980 và bà Bùi Thị N, sinh năm 1985 (Bố mẹ đẻ của bị cáo): Đều trú tại: Số 16, thôn H1, xã Đ, thành phố Hà Nội. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 15/3/2025, mặc dù chưa có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, nhưng do bố mẹ đi vắng nên Tưởng Gia B tự lấy và điều khiển xe mô tô biển số 99H1-048.65 của bố mẹ B là ông Tưởng Văn M (Sinh năm: 1980) và bà Bùi Thị N (Sinh năm: 1985); nơi cư trú: Thôn H1, xã Đ, thành phố Hà Nội, đi chơi. B điều khiển xe mô tô chở cháu Lê Đức M1 (Sinh ngày: 25/8/2008); nơi cư trú: Thôn S, xã Đ, thành phố Hà Nội đi từ thôn S, đến quán vịt cỏ VD tại khu vực gần trường THPT N1, xã N2, thành phố Hà Nội, ăn uống. Tại đây, cháu M1 uống khoảng 300ml rượu, còn B không uống rượu mà chỉ uống nước ngọt. Khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày, B điều khiển xe mô tô trên chở cháu M1 đi đến quán Billards Gaming Cao Lâu, thuộc xã N2 chơi. Khoảng 22 giờ 40 phút cùng ngày, lúc này trời đang mưa, B và cháu M1 đi bộ sang bên đường lấy xe mô tô đi về. B điều khiển xe mô tô biển số 99H1-048.65 trên chở cháu M1 ngồi phía sau để đi về nhà cháu M1, cả hai cùng không đội mũ bảo hiểm. B điều khiển xe đi trên đường Đ1 theo hướng từ Đ1 đi thôn S. Trên đường về, do cháu M1 say rượu nên gục đầu vào vai B. B vừa điều khiển xe mô tô vừa quay đầu lại nhìn về phía cháu M1 và dùng tay trái quàng về phía cháu M1 để giữ vì sợ cháu M1 ngã. Do quay đầu nhìn lại, không nhìn đường phía trước nên xe mô tô do B điều khiển đã va chạm vào gờ bê tông bên phải theo chiều đi của B, khiến xe mô tô bị trượt, đổ về phía trước. B và cháu M1 bị ngã văng ra khỏi xe mô tô. Sau khi bị ngã, B ngồi dậy nhìn thấy cháu M1 đang nằm im bất động. B chạy ra đường gọi và nhờ người dân gọi xe cấp cứu. Khoảng 15 phút sau, xe cấp cứu đến đưa cháu M1 đến Bệnh viện đa khoa N4 cấp cứu, rồi chuyển đến bệnh VD điều trị tiếp.

Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Hà Nội đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ 01 xe mô tô biển số 99M1-048.65, khám nghiệm dấu vết trên các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông.

Quá trình rà soát, Cơ quan điều tra thu giữ 01 USB có chứa dữ liệu video ghi nhận hình ảnh liên quan đến vụ tai nạn giao thông trên.

Kết quả xét nghiệm xác định: *Trong máu hoặc hơi thở của Tưởng Gia B không có cồn và ma túy.*

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường đã bị xáo trộn, xe mô tô đã được dựng trên vỉa hè. Hiện trường xảy ra vụ tai nạn là đường Đ1 dải nhựa bằng phẳng, đường 02 chiều ở giữa có vạch sơn trắng kẻ dờ. Chiều trường mầm non Đ1 đi Công an xã Đ1 rộng 3m60, chiều ngược lại rộng 3m90. Điểm mốc là cột đèn 480-E1.10. Mép đường chuẩn là mép đường dải nhựa bên phải theo chiều mầm non Đ1 đi Công an xã Đ1. Dấu vết để lại hiện trường:

(1) Vết cày dài: 19m05. Đầu vết hướng trường mầm non Đ1 trùng với mép đường chuẩn, đo ngang hướng Công an xã Đ1 cách điểm mốc 8m70. Cuối vết hướng Công an xã Đ1, trùng với mép đường chuẩn. Vết cày nằm trên dải phân cách cứng bằng bê tông sát đất trống. Điểm thấp nhất của vết cách đất 15cm.

(2) Xe mô tô BKS: 99H1-048.65. Xe dựng trên vỉa hè, dựng vuông góc với chiều đường. Đo từ tâm trục bánh trước vào mép đường chuẩn là 10m70. Đuôi xe hướng đất trống, đo từ tâm trục bánh sau vào mép đường chuẩn là 9m60 đồng thời đo ngang hướng trường mầm non Đ1 cách cuối vết cày (1) là 8m50.

Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Hà Nội đã ra các Quyết định trưng cầu giám định về dấu vết va chạm, cơ chế hình thành dấu vết trên phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông; Quyết định trưng cầu giám định thương tích của cháu Lê Đức M1; Quyết định trưng cầu giám định dữ liệu video thu giữ.

Tại bản kết luận giám định số 2827/KL-KTHS ngày 24/4/2025 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

"1. Cơ chế hình thành dấu vết va chạm để lại trên xe mô tô biển số 99H1-048.65, vị trí va chạm đầu tiên trên phương tiện:

a. Cơ chế hình thành dấu vết va chạm để lại trên xe mô tô biển số 99H1-048.65:

- Dấu vết trượt xước bám dính chất màu vàng ở mặt ngoài bên phải mặt lặn bánh trước xe mô tô biển số 99H1-048.65 (ảnh 4 trong bản ảnh giám định) có chiều ngược chiều quay tiến của bánh xe.

- Dấu vết trượt xước bám dính chất màu trắng ở mặt ngoài đầu ốc trục bên phải bánh trước, ở mặt ngoài phía dưới càng giảm xóc bên phải phía trước xe mô tô biển số 99H1-048.65 (ảnh 5 trong bản ảnh giám định). Dấu vết này có đặc điểm giống đặc điểm của dấu vết hình thành do va chạm với bề mặt cứng (dạng bê tông).

- Dấu vết trượt xước ở mặt ngoài đầu bên phải cung trước chắn bùn bánh trước, ở mặt ngoài bên phải giá đỡ hàng phía trước, ở mặt ngoài bên phải ốp nhựa đầu xe, mặt ngoài đầu tay nắm, đầu tay phanh bên phải, ở mặt ngoài yếm chắn gió phía trước bên phải, ở mặt ngoài đầu bàn để chân phía trước bên phải, đầu bàn để chân phía sau bên phải, ở mặt ngoài ốp ống xả bên phải và ở mặt ngoài bên phải tay nâng phía sau xe mô tô biển số 99H1-048.65 (ảnh 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14 trong bản ảnh giám định). Các dấu vết này có đặc điểm giống đặc điểm của dấu vết hình thành do va chạm với bề mặt cứng, nhám (dạng mặt đường), khi xe mô tô biển số 99H1-048.65 đổ nghiêng bên phải xuống đường và trượt trên mặt đường.

b. Không xác định được vị trí va chạm đầu tiên trên xe mô tô biển số 99H1-048.65.

2. Không xác định được xe mô tô biển số 99H1-048.65 có va chạm với phương tiện khác hay không.

3. Không xác định được tốc độ của xe mô tô biển số 99H1-048.65 trước khi xảy ra va chạm."

Tại Bản kết luận giám định số 3918/KL-KTHS ngày 15/7/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: "Không tìm thấy dấu vết cắt

ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong file video (ký hiệu từ A1 đến A3) gửi giám định."

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 408/KLTTCT-TTPY ngày 10/4/2025 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Hà Nội kết luận:

“1. Các kết quả chính:

1.1. Lê Đức M1 vào viện ngày 15/3/2025 trong tình trạng Glasgow 6 điểm, chấn thương sọ não nặng (máu tụ ngoài màng cứng thái dương đỉnh phải, tụ máu dưới màng cứng đỉnh trái, ổ xuất huyết nhu mô thái dương, xuất huyết dưới nhện thái dương hai bên, ổ tụ máu lớn nhân bèo, xuất huyết dưới nhện bể bao quanh não..., theo dõi tổn thương sọ trục, ... Đường vỡ xương thái dương - đỉnh hai bên,...) đã được phẫu thuật mở lấy máu tụ, điều trị hồi sức tích cực. Hiện bệnh nhân hôn mê sâu, an thần thở máy, tiên lượng nặng: 99%.

2. Kết luận:

2.1. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Đức M1 tại thời điểm giám định là 99% (Chín mươi chín phần trăm). Áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT.

2.2. Kết luận khác:

- Cơ chế hình thành thương tích: Thương tích của cháu Lê Đức M1 do vật tày, tày có cạnh gây nên.

- Hiện chưa đánh giá hết mức độ di chứng của các tổn thương. Đề nghị giám định bổ sung sau khi điều trị ổn định ra viện."

Tại công văn số 288/CV-TTPY ngày 26/4/2025 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Hà nội cho biết: "... Anh Lê Đức M1 có các tổn thương do chấn thương não và diện khuyết sọ lớn hai bên bán cầu sau phẫu thuật. Tính tổng tỷ lệ TTCT đối với các tổn thương này lớn hơn 61%. Trường hợp anh Lê Đức M1 đã điều trị ổn định, ra viện thì có thể có các di chứng, biến chứng khác (có thêm tỷ lệ TTCT) và tổng tỷ lệ TTCT vẫn trên 61%.

Tại biên bản xác minh tình trạng sức khỏe hiện tại của cháu Lê Đức M1 ngày 17/7/2025 của Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Hà Nội tại Viện y học cổ truyền quân đội thể hiện: "Bệnh nhân Lê Đức M1 được chuyển từ Bệnh viện Đại học y dược - Đại học Quốc gia Hà Nội đến vào ngày 02/7/2025. Hiện tại tình trạng sức khỏe của M1 là ý thức không tiếp xúc (ý thức hôn mê), tự thở qua mở khí quản; mạch, huyết áp ổn định; hết cứng tứ chi; đại, tiểu tiện không tự chủ. Tiên lượng bệnh nhân Lê Đức M1 hồi phục ý thức rất khó khăn, tỷ lệ tử vong cao."

Tại Cơ quan điều tra, Trưởng Gia B khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của Trưởng Gia B phù hợp với các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập được.

Trên cơ sở tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập được có trong sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận: Nguyên nhân của vụ tai nạn giao thông nói trên là do Trưởng Gia B trong khi điều khiển xe mô tô, chở phía sau là cháu Lê Đức M1 đã quay người về phía sau để điều khiển xe vi phạm điểm e khoản 3 Điều 33 Luật Trật

tự, an toàn giao thông đường bộ, dẫn đến tự va chạm vào gờ bê tông bên lề đường bên phải theo chiều đi làm B và cháu M1 cùng ngã xuống đường, làm cháu M1 bị tổn hại sức khỏe 99%; đồng thời, tại thời điểm điều khiển xe mô tô gây tai nạn, M1 không có giấy phép lái xe theo quy định vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Do đó, hành vi của Tường Gia B đã cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Cháu Lê Đức M1 cũng có một phần lỗi khi được chở trên xe mô tô hai bánh nhưng không đội mũ bảo hiểm vi phạm quy định khoản 2 Điều 33 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Đối với việc Tường Gia B điều khiển xe mô tô không đội mũ bảo hiểm, chở người ngồi trên xe không đội mũ bảo hiểm, xe mô tô không có bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe còn hiệu lực vi phạm điểm h, i khoản 2 Điều 7 và điểm b khoản 2 Điều 18 Nghị định 168/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính Phủ; cháu Lê Đức M1 được chở trên xe mô tô nhưng không đội mũ bảo hiểm vi phạm điểm b khoản 5 Điều 12 Nghị định 168/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính Phủ, ngày 30/5/2025 Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Hà Nội đã có văn bản số 2869/VPCQCSĐT đề nghị Phòng Cảnh sát giao thông (PC08) - Công an thành phố Hà Nội xử phạt Vi phạm hành chính theo quy định.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tường Gia B phạm về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 38, Điều 65, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 119, Điều 124 và khoản 2 Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên.

Xử phạt bị cáo Tường Gia B từ 18 đến 22 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú phối hợp cùng gia đình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là vị thành niên nên cần miễn không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho đại diện gia đình cháu Lê Đức M1 số tiền 150.000.000 đồng. Gia đình cháu M1 đã nhận tiền bồi thường, không yêu cầu bồi thường về dân sự và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên không đặt ra để xem xét.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật; bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp của bị cáo; người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Tường Gia B không có ý kiến tranh luận gì về tội danh và điều khoản đã truy tố đối với bị cáo. Người bào chữa chỉ trình bày về độ tuổi, điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo dẫn đến nhận thức pháp luật và mọi mặt của bị cáo còn hạn chế; sau khi phạm tội đã tích cực gọi xe đưa

nạn nhân đi cấp cứu và cùng gia đình khắc phục hậu quả đã gây ra; đại diện hợp pháp của người bị hại tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo; ông bà ngoại của bị cáo tham gia kháng chiến và được tặng thưởng nhiều huân, huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và là người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi phạm tội nên đề nghị áp dụng Điều 54, Điều 65, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự; Điều 119, Điều 124 và Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên cho bị cáo được hưởng án treo mức thấp dưới khung hình phạt và thấp hơn mức Viện kiểm sát đề nghị cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

Do không ai có ý kiến tranh luận gì liên quan đến tội danh, điều khoản truy tố hay các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ mới so với đề nghị, nên đại diện Viện kiểm sát bảo lưu quan điểm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

Về tố tụng: Về hành vi tố tụng, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (Nhất là đối với người phạm tội thuộc diện trợ giúp pháp lý). Quá trình điều tra bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo thì thấy: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo Tường Gia B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản hiện trường, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong quá trình điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 23 giờ ngày 15/3/2025, tại đường liên xã Đ1, thuộc địa phận xã Đ1, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội (Nay là xã N2, thành phố Hà Nội), Tường Gia B điều khiển xe mô tô biển số 99H6-048.65 nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, chở phía sau là cháu Lê Đức M1 không đội mũ bảo hiểm vi phạm khoản 2 Điều 33 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ đi theo hướng thôn Đ1 đến thôn S. Lúc này, cháu M1 say rượu, gục đầu vào vai nên B điều khiển xe mô tô bằng tay phải, còn tay trái quàng về phía sau giữ cháu M1, đồng thời vừa quay đầu lại nhìn về phía sau vừa điều khiển xe mô tô, không đảm bảo an toàn, vi phạm điểm e khoản 3 Điều 33 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, dẫn đến tự va chạm vào gờ bê tông bên lề đường bên phải theo chiều đi, làm B và cháu M1 cùng ngã xuống đường. Hậu quả: cháu M1 bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 99%.

Cháu Lê Đức M1 cũng có một phần lỗi khi được chở trên xe mô tô hai bánh nhưng không đội mũ bảo hiểm vi phạm quy định khoản 2 Điều 33 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Tại bản cáo trạng số: 28/CT-VKS TT ngày 12/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội truy tố bị cáo Tường Gia B về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét thấy, bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, tội phạm do bị cáo thực hiện tuy là nghiêm trọng đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến sức khỏe, thậm chí là tính mạng, tài sản của khác được pháp luật bảo vệ. Nguyên nhân lỗi dẫn đến vụ tai nạn trên là do lỗi chủ quan của bị cáo vì bị cáo biết rõ chưa đủ tuổi và không có giấy phép lái xe mô tô nhưng vẫn tự ý lấy xe của gia đình chở bạn đi chơi và đi ăn.... Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm khắc, phù hợp với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo để nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung trong lĩnh vực vi phạm giao thông đường bộ. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tích cực cùng gia đình khắc phục hậu quả; đại diện hợp pháp của người bị hại tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo; ông bà ngoại của bị cáo là người có công với cách mạng (có xác nhận của chính quyền địa phương) nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xét thấy, bị cáo lần đầu phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, là trẻ vị thành niên khi phạm tội, hiện là học sinh lớp 11A1 trường THPT N1, xã N2, thành phố Hà Nội; có nơi cư trú rõ ràng nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng là phù hợp với quy định của pháp luật. Căn cứ Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao (Hướng dẫn thi hành điều 65 Bộ luật Hình sự) cần cho bị cáo một cơ hội được cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng đủ để giáo dục riêng và phòng ngừa chung, không ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn và cũng đủ để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Do bị cáo là trẻ vị thành niên nên cần áp dụng thêm Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 119, Điều 124 và khoản 2 Điều 179 Luật tư pháp Người chưa thành niên khi áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo là vị thành niên và là học sinh nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Tường Gia B đã tự nguyện bồi thường cho đại diện gia đình cháu Lê Đức M1 số tiền 150.000.000 đồng. Gia đình cháu M1 đã nhận tiền bồi thường và hỗ trợ, không yêu cầu bồi thường về dân sự và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo B. Tại phiên tòa không ai có ý kiến gì về khoản bồi thường và mức bồi thường nên không đặt ra để xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô Biển số 99H1-048.65 thu giữ tại hiện trường, qua điều tra xác định thuộc sở hữu của ông Trương Văn M và bà Bùi Thị N (bố mẹ đẻ của Trương Gia B); tối ngày 15/3/2025, trong khi ông M và bà N đi làm chưa về B đã tự lấy chiếc xe mô tô trên chõ cháu Lê Đức M1 gây tai nạn; đến khi B gây tai nạn, ông M và bà N mới biết nên Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Hà Nội không có căn cứ để xử lý. Ngày 14/5/2025, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Hà Nội đã trao trả ông M và bà N chiếc xe mô tô Biển số 99H1-048.65 là có căn cứ nên không đặt ra để xem xét.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp của bị cáo; người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại và người liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trương Gia B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 38, Điều 65, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 119, Điều 124 và khoản 2 Điều 179 Luật tư pháp Người chưa thành niên.

Xử phạt: **Trương Gia B 18** (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **36** (Ba sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trương Gia B cho Ủy ban nhân dân xã Đ, thành phố Hà Nội phối hợp với nhà trường, gia đình, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng Hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Trương Gia B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (Có mặt) có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại (Vắng mặt) có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKS thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 11 - HN;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Phòng THADS KV 11 – HN;
- UBND xã Đ, Hà Nội;
- Bị cáo; người bị hại; người LQ...;
- Lưu: hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Trí